

Số: /SNV-XDCQ&CTTN

V/v tiếp tục triển khai một số nội dung
công việc về công tác bầu cử

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 (sau đây gọi là Luật Bầu cử), Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 83/2025/QH15 (sau đây gọi là Luật Bầu cử sửa đổi); Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn công tác nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Sở Nội vụ đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tổ chức triển khai thực hiện các nội dung công việc theo tiến độ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ phải thực hiện trong thời gian tới, cụ thể như sau:

1. Việc xác định các khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031

- Khoản 1, Điều 11 Luật Bầu cử quy định: “*Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội, đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân chia thành các khu vực bỏ phiếu. Khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội đồng thời là khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp*”.

Điểm a, b khoản 5 Điều 1 Luật Bầu cử sửa đổi quy định:

“a) *Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:*

2. *Mỗi khu vực bỏ phiếu có từ ba trăm đến bốn nghìn cử tri. Ở miền núi, hải đảo và những nơi dân cư không tập trung thì dù chưa có đủ ba trăm cử tri cũng được thành lập một khu vực bỏ phiếu.*”;

b) *Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:*

4. *Việc xác định khu vực bỏ phiếu do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh điều chỉnh việc xác định khu vực bỏ phiếu. Việc xác định khu vực bỏ phiếu được thực hiện trước khi thành lập Tổ bầu cử*”.

- Khoản 1, 2 Điều 4 Thông tư số 21/2025/TT-BNV:

“1. *Việc phân chia các khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã thực hiện theo quy định tại Điều 11 của Luật Bầu cử.*

2. Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ số lượng cử tri, đặc điểm địa hình, việc phân bố dân cư trên địa bàn để xác định các khu vực bỏ phiếu cho phù hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trong đó mỗi khu vực bỏ phiếu bao gồm một hoặc một số thôn, tổ dân phố hợp thành. Trường hợp thôn, tổ dân phố có số lượng cử tri quá đông hoặc do địa bàn rộng lớn, bị chia cắt, việc phân bố dân cư không tập trung thì có thể chia thôn, tổ dân phố thành nhiều khu vực bỏ phiếu. Việc phân chia thôn, tổ dân phố thành nhiều khu vực bỏ phiếu phải bảo đảm thuận lợi cho việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của các tổ chức phụ trách bầu cử và cơ quan nhà nước có thẩm quyền, nhất là trong thực hiện công tác bầu cử của Tổ bầu cử”.

- Tại Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành hướng dẫn việc khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VNEID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, theo đó việc xác định khu vực bỏ phiếu được thực hiện trước 50 ngày trước ngày bầu cử (Ngày 24/01/2026).

Căn cứ các quy định trên và các văn bản có liên quan, Sở Nội vụ đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu:

- Sớm xác định khu vực bỏ phiếu theo quy định làm cơ sở để cập nhật dữ liệu trên phần mềm Quản lý cử tri của Bộ Công an; **phấn đấu hoàn thành trước ngày 10/01/2026.**

- Ban hành Quyết định thành lập khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 (theo mẫu phụ lục số 01 gửi kèm); báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ) theo mẫu phụ lục số 02 gửi kèm **trước ngày 20/01/2026.**

2. Thành lập Tổ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031

- Khoản 8 Điều 1 Luật Bầu cử sửa đổi quy định: “**Chậm nhất là 43 ngày trước ngày bầu cử (ngày 31/01/2026)**, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Tổ bầu cử có từ mười một đến hai mươi mốt thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

Đơn vị vũ trang nhân dân được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng được thành lập một Tổ bầu cử có từ năm đến chín thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

Trong trường hợp đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực

Hội đồng nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập Tổ bầu cử có từ mười một đến hai mươi một thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó”.

- Khoản 6 Điều 4 Thông tư số 21/2025/TT-BNV quy định: “*Trên cơ sở các khu vực bỏ phiếu đã được cơ quan có thẩm quyền xác định tại khoản 1 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử tại khu vực bỏ phiếu theo quy định”*

Căn cứ các quy định trên và các văn bản có liên quan, Sở Nội vụ đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu:

- Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Tổ bầu cử có từ mười một đến hai mươi một thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, **phân đầu hoàn thành trước ngày 25/01/2026.**

- Gửi Quyết định thành lập Tổ bầu cử và báo cáo *theo biểu mẫu phụ lục số 03 kèm theo* về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ) **chậm nhất ngày 27/01/2026** để tổng hợp.

Chú ý: Điều 27, Luật bầu cử quy định: “...Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân không được làm thành viên Ban bầu cử hoặc Tổ bầu cử ở đơn vị bầu cử mà mình ứng cử. Nếu đã là thành viên của Ban bầu cử hoặc Tổ bầu cử ở đơn vị bầu cử mà mình ứng cử thì người ứng cử phải xin rút khỏi danh sách thành viên của tổ chức phụ trách bầu cử đó **chậm nhất vào ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử...**”

3. Lập và niêm yết danh sách cử tri

Điều 32 Luật Bầu cử quy định: “**Chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu cử (ngày 03/02/2026),** cơ quan lập danh sách cử tri niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra”.

Việc lập và niêm yết danh sách cử tri thực hiện theo Điều 29, 30, 31, 32 Luật Bầu cử (sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Luật Bầu cử sửa đổi), Điều 10 21/2025/TT-BNV, Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07/10/2025 của Bộ

Công an, mẫu số 31/HĐBC kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử Quốc gia¹.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thành lập khu vực bỏ phiếu riêng căn cứ Luật Bầu cử, Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG, Thông tư số 21/2025/TT-BNV và các văn bản có liên quan thực hiện:

- Lập và niêm yết danh sách cử tri phân đầu **hoàn thành trước ngày 28/01/2026**.

- Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo số liệu cử tri bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 *theo mẫu phụ lục số 04 kèm theo* về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ) **chậm nhất ngày 30/01/2026**; đồng thời thường xuyên cập nhật, báo cáo định kỳ 01 tuần/01 lần và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

Ngoài các công việc nêu trên, đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tiếp tục tiến hành rà soát các công việc khác có liên quan đến công tác bầu cử tại địa phương và các công việc phải tiến hành trong thời gian tiếp theo để kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện hoặc phối hợp tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định pháp luật và tiến độ, thời gian quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Nội vụ để tổng hợp, hướng dẫn hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBBC TP;
- CA thành phố (để phối hợp);
- GD, các PGĐ Sở Nội vụ;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- Các thành viên Tổ công tác nghiệp vụ;
- Lưu: VT, Phòng XDCQ&CTTN.

GIÁM ĐỐC

Sái Thị Yến

¹ Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử Quốc gia quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu quốc hội khóa xvi và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031

PHỤ LỤC SỐ 01 (mẫu tham khảo)**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU...****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

....., ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH**Thành lập các khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI
và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031
trên địa bàn xã, phường, đặc khu....****ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU...**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13, Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 83/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21/5/2025 của Quốc hội về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Thành lập các khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn xã (phường, đặc khu)...., cụ thể như sau:*Xã, phường, đặc khu.... có khu vực bỏ phiếu (Có danh sách khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 kèm theo).***Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.**Điều 3.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã (phường, đặc khu)...., Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội xã (phường, đặc khu), Bí thư Chi bộ, trưởng thôn (tổ trưởng tổ dân phố), trưởng Ban công tác Mặt trận thôn (tổ dân phố)...., Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- Ban Bầu cử đại biểu Quốc hội số ...;
- Ban Bầu cử đại biểu HĐND thành phố số ...;
- Ban Bầu cử đại biểu HĐND cấp xã số ...;
- MTTQ Việt Nam cấp xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NV (02).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

DANH SÁCH

**Khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI
và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031**

Trên địa bàn xã (phường, đặc khu).....

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND xã (phường, đặc khu).....)

STT	Tên khu vực bỏ phiếu	Tổng số cử tri	Gồm có <i>(các tổ dân phố, đơn vị vũ trang, cơ quan, đơn vị...)</i>	Địa điểm bố trí phòng bỏ phiếu
1	Khu vực bỏ phiếu số 1		Tổ dân phố số: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8	Sân Văn hóa A4, A5 (đối diện UBND phường, số 4 đường Vạn Mỹ)
2	Khu vực bỏ phiếu số 2		Tổ dân phố số	...
3	Khu vực bỏ phiếu số 3		Tổ dân phố số:	...
4	Khu vực bỏ phiếu số 4		Tổ dân phố số:	
5	Khu vực bỏ phiếu số 5		Tổ dân phố số	
6	Khu vực bỏ phiếu số 6 <i>(khu vực bỏ phiếu riêng)</i>		Trung đoàn 240 Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm, Bộ tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam Đoàn trinh sát số 1, Bộ tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam	Trung đoàn 240, số 286 đường Đà Nẵng
	Tổng số			

PHỤ LỤC SỐ 02
THỐNG KÊ SỐ KHU VỰC BỎ PHIẾU BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP
NHIỆM KỲ 2026-2031

STT	Xã, phường, đặc khu	Số khu vực bỏ phiếu				Ghi chú
		Tổng số	KVBP từ 300 - 2.000 cử tri	KVBP có từ trên 2.000 đến 4.000 cử tri	KVBP riêng	
1	2	3=4+5+6	4	5	6	7

PHỤ LỤC SỐ 03
THỐNG KÊ SỐ TỔ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI
VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026-2031

STT	Tên tổ bầu cử, tên khu vực bỏ phiếu	Tổng số cử tri	Số cử tri bầu 03 cấp (cử tri trong danh sách có hộ khẩu thường trú và tạm trú từ đủ 12 tháng trở lên)	Số cử tri bầu 02 cấp (Tất cả cử tri còn lại trong danh sách)	Ghi chú
1	2	3=4+5	4	5	6
1	Tổ bầu cử số 01 ở khu vực bỏ phiếu số 01	2.000	1.500	500	
2	Tổ bầu cử số 2 ở khu vực bỏ phiếu số 02				
3	Tổ bầu cử số 3 ở khu vực bỏ phiếu số 03				
4	Tổ bầu cử số... ở khu vực bỏ phiếu số				
Tổng số	4	16.000	15.000	1.000	

PHỤ LỤC SỐ 04
BÁO CÁO SỐ LIỆU CỬ TRI BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI
VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026-2031

[illegible]